CÔNG TÁC BẢO TỒN, PHÁT HUY DI SẢN VĂN HÓA Ở HẢI DƯƠNG

NGUYỄN HỮU OANH*

Theo "Dư địa chí" của Nguyễn Trãi, "Hải Dương xưa thuộc bộ Dương Tuyền", một tỉnh nằm ở trung tâm đồng bằng Bắc Bộ, cái nôi của nền văn minh sông Hồng rực rỡ. Tỉnh Hải Dương, đặc biệt là vùng Chí Linh, nổi tiếng là nơi "tụ sơn hội thủy linh thiêng", nơi diễn ra nhiều sự kiện lịch sử trọng đại của đất nước, nơi sinh thành và hun đúc nên nhiều bậc hiền tài, nơi tìm về và lập nên nghiệp lớn của nhiều danh nhân đất nước. Vì vậy, cũng như vùng đất Kinh Bắc và xứ Đoài (Hà Tây), xứ Đông xưa - Hải Dương nay - lưu giữ rất nhiều di sản văn hóa.

Đây là gia tài hương hỏa của tổ tiên truyền lại, là vốn quý, nguồn nội lực to lớn của tỉnh trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Giữ gìn, tu bổ và khai thác có hiệu quả nguồn vốn này không chỉ là trách nhiệm, là biểu hiện tình cảm thiêng liêng và sự trân trọng của chúng ta đối với di sản của ông cha, mà còn là thái độ của chúng ta đối với quá trình phát triển, với sự nghiệp "xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc". Nhận thức như vậy, nên Đảng bộ và nhân dân Hải Dương đã đầu tư nhiều trí tuệ, tâm huyết, nhiều công sức tiền của cho công tác bảo vệ và phát huy các di sản văn hóa dân tộc. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh các khóa XIII, XIV; nghị quyết các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh đều xác định trách nhiệm, đề ra nhiều nội dung cụ thể về vấn đề này. Uỷ ban nhân dân tỉnh đã có nhiều cuộc họp, ra nhiều văn bản chỉ đạo, bố trí nguồn kinh phí tương đối lớn cho công tác bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa. Lãnh đạo tỉnh đặc biệt quan tâm, chỉ đạo sâu sát, thường xuyên theo dõi từng công trình tu bổ di tích lớn, kiểm tra từng công việc, chỉ đạo các ngành phối hợp, tham gia có hiệu quả vào quá trình giữ gìn, tu bổ và khai thác các di tích lịch sử văn hóa, sưu tầm, bảo lưu và truyền bá các tác phẩm văn học, nghệ thuật của người xưa truyền lại.

Bảo tồn và phát huy di sản văn hóa dân tộc không còn là việc của riêng ngành văn hóa, mà được sự hỗ trợ của nhiều ngành, nhiều địa phương và của toàn dân trong tỉnh. Tiêu biểu là các sở: Kế hoạch & Đầu tư, Xây dựng, Tài chính, Giáo dục & Đào tạo, Y tế... Nhiều đồng chí cán bộ lãnh đạo các ngành thực sự như "người nhà" của ngành văn hóa, đã cùng Lãnh đạo Sở Văn hóa - Thông tin bàn bạc, lo toan, từ đề xuất chủ trương, phương hướng, giải pháp, kỹ thuật đến tìm nguồn kinh phí... Đảng bộ, chính quyền, các đoàn thể quần chúng, nhiều cơ quan đơn vị, nhiều gia đình, dòng họ và nhiều người dân đã nhiệt tình đóng góp công sức tiền của. Tập thể cán bộ nhân viên các đơn vị: Văn phòng Sở Văn hóa - Thông tin, Bảo tàng tỉnh, Ban Quản lý di tích Côn Sơn - Kiếp Bạc; Đảng bộ và nhân dân xã An Lạc - Chí Linh, phường Rối nước xã Thanh Hải, Thanh Hà... là những tập thể điển hình. Một số người dân mà điển hình là bà Xuân, người xã Cộng

* PHÓ CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Hòa, huyện Chí Linh đã vén cỏ, rẽ cây rừng tìm mộ thày giáo Chu Văn An, dành cả tiền bán nhà để góp phần tu bổ đền thờ thày trên núi Phượng Hoàng. Bà Phúc bao năm kiên trì góp nhặt từng hiện vật, giữ gìn bảo quản chùa Thanh Mai... Đó là hai tấm gương sáng tiêu biểu cho tình cảm và tâm huyết của người Hải Dương đối với các di sản văn hóa dân tộc.

Bộ Văn hóa - Thông tin, các cơ quan chuyên môn của Bộ, đặc biệt là Cục Di sản văn hóa và Vụ Kế hoạch - Tài chính đã hỗ trợ tỉnh rất tích cực cả về chủ trương, nghiệp vụ, về việc xử lý hồ sơ cấp phép và kinh phí... Các Bộ: Kế hoạch và đầu tư, Tài chính, Xây dựng; các cơ quan chuyên môn: Viện sử học, Hội sử học Việt Nam, Viện nghiên cứu Hán Nôm... đều rất tận tình giúp tỉnh. Cá nhân các đồng chí lãnh đạo các cơ quan văn hóa, các học giả, các nhà nghiên cứu lịch sử, văn học, văn hóa nghệ thuật... của Trung ương như Tiến sỹ, Cục trưởng Cục Di sản văn hóa Đặng Văn Bài, và nhiều học giả giáo sư liên quan dù rất bận công tác, mỗi khi tỉnh cậy nhờ, đều sẵng sàng hỗ trợ. Do đó mỗi đề tài nghiên cứu, mỗi cuộc hội thảo, mỗi công trình văn hóa của Hải Dương xây dựng trong những năm gần đây đều kết tinh được tình cảm trí tuệ kiến thức của giới trí thức, các nhà chuyên môn và đông đảo cán bộ ở Trung ương và địa phương.

Về kinh phí, tỉnh đã huy động một số lượng lớn từ nhiều nguồn: Kinh phí đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách tỉnh, kinh phí chương trình mục tiêu, kinh phí Trung ương hỗ trợ, kinh phí của các đơn vị, kinh phí tài trợ của những nhà hảo tâm công đức... Nhờ vậy, về cơ bản đã đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Dựa vào sức mình là chính, nhưng chúng tôi đặc biệt trân trọng và đánh giá cao các nguồn kinh phí hỗ trợ đó. Vì trên thực tế, có một số công trình, nguồn kinh phí này đã chiếm tỷ trọng rất lớn. Khu vực đền Bia và các công trình thuộc cụm di tích Đại Y Thiền sư Tuệ Tĩnh ở Cẩm Giàng đang được tu bổ nhờ sự giúp đỡ rất tận tâm, chu đáo và to lớn của Bộ Y tế cùng các lương y trong cả nước. Đền thờ Vạn thế sư biểu Chu Văn An trên núi Phượng Hoàng được tôn tạo nhờ nguồn kinh phí hỗ trợ của Uỷ ban nhân dân thành phố Hà Nội và nhiều tỷ đồng do giáo giới cả nước đóng góp, theo sáng kiến của lãnh đạo Bộ Giáo dục và Đào tạo và Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

Nhờ chủ trương đúng, nhờ tạo được sức mạnh tổng hợp, tỉnh Hải Dương đã tiến hành có hiệu quả, đạt được nhiều thành tích xuất sắc trong công tác tu bổ di tích và bảo tồn các di sản văn hóa phi vật thể. Đến nay, tỉnh đã tiến hành xong công tác điều tra cơ bản đối với các di tích lịch sử văn hóa, thống kê và bước đầu phân loại, kiến nghị các biện pháp bảo vệ các cổ vật trên địa bàn toàn tỉnh. Tỉnh đã đề nghị và được nhà nước xếp hạng 147 di tích cấp quốc gia, xếp hạng 35 di tích cấp tỉnh. Công tác đầu tư tu bổ các di tích, nhất là các khu di tích lớn như Côn Sơn - Kiếp Bạc, An Phụ, Phượng Hoàng, Thanh Mai, đền Cao An Lạc, cụm di tích Tuệ Tĩnh... đã thu được nhiều kết quả tốt đẹp và hiện vẫn đang được đẩy mạnh. Hàng loạt hạng mục công trình tu bổ thành công đã làm cho các khu di tích đó trở nên khang trang, hoành tráng, mà vẫn giữ nguyên được bản sắc, dáng vẻ cổ kính. Xuất phát từ lòng tôn kính ngưỡng mộ và biết ơn các anh hùng, các hiền tài có công với dân với nước, tỉnh Hải Dương đã đầu tư xây dựng nhiều công trình tưởng niệm. Đó là tượng đài đức Thánh Trần trên núi An Phụ, là đền thờ Nguyễn Trãi và đền thờ Trần Nguyên Đán thuộc khu vực Thanh Hư động ở Côn Sơn, là đền thờ Lê Đại Hành ở An Lạc, đền thờ Khúc Thừa Dụ ở Cúc Bồ, Ninh Giang. Các công trình này đã được tiến hành rất thận trọng; một số thực sự là những kỳ công, hội tụ trí tuệ, tâm huyết, công sức và tài năng nhiều mặt của những nhà văn hóa, kiến trúc, điêu khắc, những nhà thiết kế, những người thợ xây dựng Việt Nam thời hiện đại, đã trở thành những tác phẩm nghệ thuật giá trị, được bạn bè gần xa khen ngợi có sức hấp dẫn lớn.

Công tác sưu tầm truyện cổ và thơ ca dân gian, khôi phục các làng nghề, các lễ hội cổ truyền, các bộ môn nghệ thuật như chèo, rối nước, hát trống quân... được quan tâm đẩy mạnh và thu được nhiều thành tựu. Ngoài đoàn nghệ thuật chèo của tỉnh được đầu tư lớn, ở các địa phương đã khôi phục và xây dựng 191 đội chèo, 3 đội múa rối nước. Tỉnh đã cho biên soạn và xuất bản nhiều tập sách quý: *Hải Dương, di tích - danh thắng*; *Tiến sỹ nho học Hải Dương*; *Truyện cổ dân gian Nam Sách*; *Gốm Chu Đậu*... Mấy năm gần đây, Hải Dương đã khôi phục 600 lễ hội và nhiều trò chơi dân gian như chọi gà, pháo đất, bắt vịt, thổi cơm

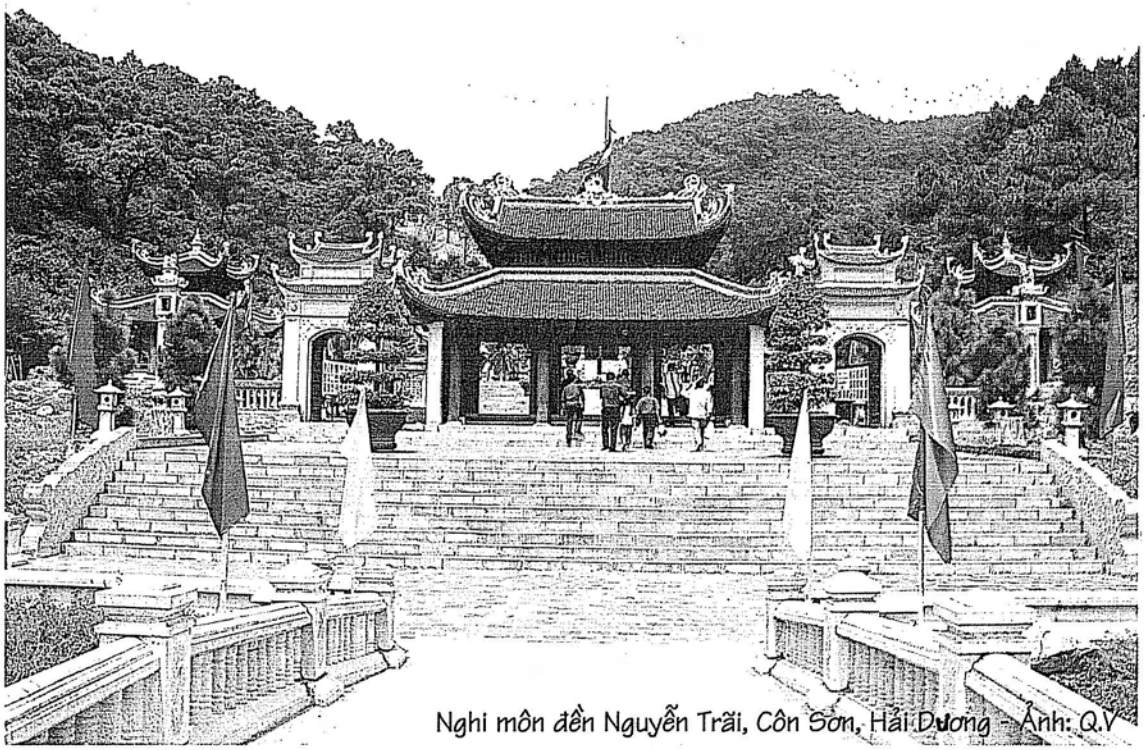

Nghi môn đền Nguyễn Trãi, Côn Sơn, Hải Dương - Ảnh: Q.V

thi... Tỉnh đã khôi phục hơn 40 làng nghề truyền thống: Chạm khắc gỗ ở Cúc Bồ, Ninh Giang và Đông Giao, Cẩm Giàng, gốm sứ "Chu Đậu", gốm "Cậy"... Văn hóa ẩm thực ở đất này cũng rất đặc sắc, nhiều năm nay được chăm chút giữ gìn và giờ đây đang được khôi phục và phát triển: Bánh đậu xanh Hải Dương, bánh gai Ninh Giang, mắm Rươi, chả Rươi Kinh Môn, Kim Thành, rượu nếp Phú Lộc, vải thiều Thanh Hà đều là những món ngon nổi tiếng người xa đến nếm một lần là nhớ mãi.

Đó là những thành tựu lớn, tương đối toàn diện của tỉnh Hải Dương trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa dân tộc, được Bộ Văn hóa - Thông tin đánh giá cao, xếp Hải Dương là tỉnh dẫn đầu toàn quốc. Bài học thành công của Hải Dương là phải tuyên truyền giáo dục để mọi người nhận thức đúng đắn về vai trò và tầm quan trọng đặc biệt của các di sản văn hóa trong sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước, từ đó sẽ tự giác tham gia các công tác bảo vệ giữ gìn. Đó còn là bài học về sự phối hợp đồng bộ của các ngành, các địa phương; là bài học về đẩy mạnh xã hội hóa, huy động nhiều nguồn lực, tăng cường tính chủ động, tự lực cánh sinh, kết hợp với tranh thủ tối đa sự hỗ trợ của Trung ương, nhất là của Bộ Văn hóa - Thông tin, của giới trí thức, các nhà chuyên môn trong và ngoài tỉnh. Từ kinh nghiệm của tỉnh và rút kinh nghiệm từ một số địa phương, chúng tôi thấy hai khâu then chốt quyết định thành bại của công tác này cũng vẫn là: Sự quan tâm chỉ đạo, đầu tư của lãnh đạo Đảng, chính quyền từ tỉnh tới cơ sở và chất lượng đội ngũ những người trực tiếp chỉ đạo và thực thi bảo tồn di sản văn hóa. Chính nhờ lãnh đạo tỉnh quan tâm sâu sát, kiểm tra đôn đốc sát sao mà các ngành các địa phương không thể không quan tâm phối hợp và hỗ trợ tích cực. Đó cũng là một tác nhân, một đảm bảo vững chắc để các Bộ, ngành Trung ương yên tâm và tích cực hỗ trợ. Nhiệt tình, tâm huyết, tính chủ động sáng tạo, tầm hiểu biết tương đối sâu rộng, năng lực thực hành tốt của đội ngũ cán bộ chỉ đạo và trực tiếp làm công tác văn hóa, đảm bảo chắc chắn cho các công trình văn hóa của tỉnh kết tinh được trí tuệ cao, kiến thức sâu rộng, kỹ thuật tiên tiến, tránh được tình trạng đẽo cày giữa đường, hoặc tình trạng dằng dai không quyết bề nào. Quả là như thế, những người cán bộ làm công tác văn hóa, nếu không nỗ lực học hỏi, nâng mình lên đến một tầm văn hóa nhất định, thì không thể tiếp thu được kiến thức tinh hoa văn hóa mà những bậc trí giả thành tâm đem đến./.

N.H.O